

# PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM TRONG ĐIỀU KIỆN BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU HIỆN NAY

LÊ THỊ THANH HÀ \*

**Tóm tắt:** Trong những năm gần đây, sản xuất nông nghiệp Việt Nam đang bị ảnh hưởng nghiêm trọng do tác động của biến đổi khí hậu. Để nền nông nghiệp phát triển bền vững, Việt Nam cần tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Đó là: đổi mới phương thức quản lý của Nhà nước đối với phát triển nông nghiệp; đào tạo nguồn nhân lực, tăng cường công tác nghiên cứu khoa học – công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp; đổi mới, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển nông nghiệp và đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; tăng cường huy động nguồn lực tài chính cho phát triển nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong việc phát triển nông nghiệp nhằm giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu.

**Từ khóa:** Phát triển nông nghiệp; biến đổi khí hậu; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tới phát triển nông nghiệp.

Phát triển nông nghiệp (bao gồm cả nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp) là ngành sản xuất vật chất hình thành đầu tiên của xã hội loài người và luôn là một ngành kinh tế có vị trí quan trọng trong nền kinh tế quốc dân của hầu hết các quốc gia trên thế giới. Sau hơn 4000 năm dựng nước và giữ nước, Việt Nam vẫn là một nước nông nghiệp, với hơn 70% dân cư đang sống dựa vào sản xuất và phát triển nông nghiệp. Vì vậy, phát triển nông nghiệp đã, đang và sẽ còn là mối quan tâm hàng đầu, có vai trò quyết định đối với việc ổn định, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Những năm gần đây, biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới sản

xuất, phát triển nông nghiệp của Việt Nam. Theo nghiên cứu của nhóm DARA International, Việt Nam hiện đứng đầu trong danh sách các nước có mức thiệt hại về nông nghiệp và thủy sản do biến đổi khí hậu ở mức nguy cấp, tức là ở mức báo động đỏ. Trong đó, riêng ngành thủy sản tổn thất khoảng 1,5 tỷ USD năm 2010 và mức thiệt hại này sẽ tăng lên tới 25 tỷ USD vào năm 2030<sup>(1)</sup>. Có thể khái quát ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến phát

---

(\*) Tiến sĩ, Viện Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

<sup>(1)</sup> Nguồn: “Thủy sản Việt Nam chịu thiệt hại nặng nhất do biến đổi khí hậu”, [www.tinmoi.vn](http://www.tinmoi.vn), ngày 11 tháng 1 năm 2013.

triển nông nghiệp ở Việt Nam trên một số lĩnh vực cơ bản sau:

Một là, ảnh hưởng tới đất sản xuất nông nghiệp. Ở Việt Nam hiện nay đất nông, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản chiếm 79% diện tích đất (26,1 triệu ha). Đất sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp đã lên đến 3,7 triệu ha; đáng chú ý là diện tích đất chưa đưa vào sử dụng vẫn còn 3,3 triệu ha, chiếm 10%. Song, diện tích đất này bị suy thoái và hoang mạc hóa, mất giá trị sử dụng. Hiện tượng xâm ngập mặn đang xảy ra dọc bờ biển các tỉnh ven biển Tây Nam Bộ, các tỉnh duyên hải Miền Trung, khu vực hạ lưu sông Đồng Nai làm mất đi nhiều diện tích đất canh tác. Theo thống kê sơ bộ, cả nước hiện có 1,77 triệu ha đất<sup>(2)</sup> bị nhiễm mặn, đồng nghĩa với việc người nông dân không có đất để sản xuất nông nghiệp theo cách truyền thống. Với kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đến năm 2100 nước biển dâng cao 1m sẽ có khoảng 39% diện tích đất trồng trọt của đồng bằng sông Cửu Long, trên 10% diện tích vùng đồng bằng sông Hồng và Quảng Ninh, trên 2,5% diện tích thuộc các tỉnh ven biển miền Trung và trên 20% diện tích Thành phố Hồ Chí Minh có nguy cơ bị ngập. Vụ lúa Đồng bằng sông Cửu Long và Thành phố Hồ Chí Minh có nguy cơ mất đi 7,6 triệu tấn lúa/năm (tương đương với 40,52% tổng sản lượng lúa của cả vùng). Như vậy, Việt Nam sẽ có nguy cơ thiếu lương thực trầm trọng vào năm 2100 bởi đã mất đi

21,39% sản lượng lúa cả nước<sup>(3)</sup>.

Hiện tượng mưa bão bất thường gây lũ lụt rửa trôi các chất dinh dưỡng, sỏi mòn làm hoang mạc hóa, mất tính năng sản xuất của đất. Nhiều nơi bị sạt lở mất nhiều diện tích đất sản xuất nông nghiệp. Các vùng chịu ảnh hưởng mạnh nhất là các tỉnh miền núi, nơi có độ dốc cao (Trung du miền núi Bắc bộ, Tây Nguyên, Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ). Theo Báo cáo trạm quan trắc môi trường ở Tây nguyên năm 2009, hàng năm lượng đất bị sỏi mòn do hiện tượng mưa, bão bất thường dao động từ 33,8 – 150,5 tấn/ha/năm<sup>(4)</sup>. Nếu Việt Nam không có biện pháp hữu hiệu làm giảm ảnh hưởng của biến đổi khí hậu thì sẽ thiếu đất phát triển nông nghiệp, đe dọa an ninh lương thực và không đạt mục tiêu phát triển bền vững.

Biến đổi khí hậu làm mùa khô kéo dài, hạn hán gia tăng đang dẫn tới tình trạng hoang mạc hóa, suy thoái đất, đặc biệt là các tỉnh miền Trung trong những năm gần đây. Theo *Thống kê của Tổng cục lâm nghiệp*, hiện nay nước ta có khoảng 9,3 triệu ha đất liên quan đến hoang mạc hóa, chiếm 28,8% diện tích đất tự nhiên, trong đó có khoảng 2 triệu

(2) Tuấn Ngọc: “Biến đổi khí hậu thách thức ngành nông nghiệp”, <http://dangcongsan.vn/>, ngày 04 tháng 03 năm 2014.

(3) Nguồn: Bộ Tài nguyên và Môi trường, “Báo cáo môi trường quốc gia năm 2010”, Chương 2, tr. 34, Website: [Http://vea.gov.vn](http://vea.gov.vn).

(4) Nguồn: Bộ Tài nguyên và Môi trường, “Báo cáo môi trường quốc gia năm 2010”, Chương 3, tr. 58, Website: [Http://vea.gov.vn](http://vea.gov.vn).

ha đất đang được sử dụng đã bị thoái hóa nặng và hơn 2 triệu ha đang có nguy cơ thoái hóa cao. Ngoài ra, gần đây còn xảy ra tình trạng hoang mạc hóa do cát di động, cát bay và cát trượt lở rất nghiêm trọng, nhất là ở các tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ. Với thời tiết đặc biệt khô nóng vào mùa khô, lượng mưa trung bình hàng năm chỉ khoảng 700mm nên mỗi năm có khoảng 10 – 20 ha đất bị lún chiếm do cát di động. Nếu tình trạng nhiệt độ tăng cao, hạn hán, mưa lũ bất thường do biến đổi khí hậu không được kiểm soát trong những năm tới, thì nguy cơ thiếu đất sản xuất nông nghiệp là điều không thể tránh khỏi.

*Hai là, ảnh hưởng tới nguồn nước tưới tiêu.* Việt Nam có hệ thống sông ngòi dày đặc với lượng nước mặt tương đối phong phú. Đây là nguồn tài nguyên quý giá cho phát triển kinh tế - xã hội nói chung và nông nghiệp nói riêng. Tuy nhiên, hiện nay tình trạng suy kiệt nguồn nước trong hệ thống sông, hồ chứa trên cả nước diễn ra ngày càng nghiêm trọng. Theo đánh giá của các nhà nghiên cứu, nguyên nhân chủ yếu là do tình trạng khai thác quá mức tài nguyên nước và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu. Suy giảm tài nguyên nước sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, giao thông, cấp nước sinh hoạt, sức khỏe con người, tăng nguy cơ cháy rừng...

Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, ở Việt Nam mùa mưa và lưu lượng mưa đang có xu hướng diễn biến bất thường

gây nên hạn hán hoặc úng ngập cục bộ xảy ra thường xuyên và trên diện rộng. Sự suy kiệt và diễn biến bất thường của các nguồn tài nguyên nước phản ánh thực tế Việt Nam đã và đang đứng trước nguy cơ thiếu nước về mùa khô, lũ lụt về mùa mưa gây thiệt hại lớn cho sản xuất nông nghiệp. Vài năm gần đây, mùa mưa thường kết thúc sớm và đến muộn gây hạn hán tại nhiều vùng trên cả nước, nhiều nơi nông dân không có nước để sản xuất nông nghiệp, đồng ruộng phải bỏ hoang. Tình trạng này đang xảy ra ở Miền Trung, làm 25 nghìn ha đồng ruộng bị bỏ hoang vì thiếu nước sản xuất<sup>(5)</sup>.

Nhiệt độ trái đất trong những năm gần đây liên tục tăng cao làm băng tan nhanh ở hai cực và nước biển dâng cao. Hiện tượng này đang làm thay đổi môi trường sống của nhiều loài sinh vật biển, trước hết là tôm cá tự nhiên. Các mô hình nuôi thủy sản truyền thống có nguy cơ bị phá sản. Nước biển dâng cao, quá trình xâm nhập mặn vào nội đồng sâu hơn, tập trung tại các tỉnh ven biển và nước ngọt khan hiếm nhiều hơn. Bờ biển, bờ sông đang bị xâm thực mạnh hơn, sản xuất nông nghiệp có nguy cơ suy thoái, nhất là cây lúa, hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ khác cũng bị ảnh hưởng lớn. Đời sống của hàng triệu người dân đã, đang và sẽ bị xáo trộn.

Trong vòng vài ba chục năm trở lại đây, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu,

<sup>(5)</sup> Nguồn: Thời sự VTV1 ngày 2 tháng 5 năm 2014.

hầu như năm nào cũng xảy ra mưa đá ở Việt Nam, năm nhiều nhất có tới hàng chục lần, có lần mưa đá xảy trên diện rộng hàng ngàn km<sup>2</sup>. Tây Nguyên, Tây Bắc là một trong những vùng có mưa đá xảy ra nhiều nhất. Mưa đá thường xuất hiện tại những vùng canh tác các loại cây trồng có giá trị kinh tế nên gây ảnh hưởng lớn. Các trận mưa đá đã gây thiệt hại nặng cho hàng trăm hecta cây trồng. Chỉ tính riêng các trận mưa đá xảy ra liên tục ở Lào Cai cuối tháng 3/2013 đã tàn phá 11.000 mái nhà, khoảng 8.000 hecta cây ăn quả, hoa màu, gần 300 hecta cây thuốc lá mất trắng, thiệt hại ước tính 271 tỷ đồng<sup>(6)</sup>.

Ba là, ảnh hưởng tới thời tiết, mùa vụ sản xuất nông nghiệp. Đặc điểm của sản xuất nông nghiệp phụ thuộc chủ yếu vào điều kiện khí hậu như lượng mưa, độ ẩm, nhiệt độ, ánh sáng... Do đó, với những mùa vụ khác nhau, vùng miền khác nhau, sản phẩm nông nghiệp cũng khác nhau. Tuy nhiên, thời gian gần đây, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, làm thay đổi quy luật thời tiết, từ đó tác động đến thời vụ, thay đổi cấu trúc mùa vụ, tác động xấu đến chăn nuôi, trồng trọt của người dân. Theo đó, sản xuất nông nghiệp theo kiểu truyền thống không còn phù hợp trong điều kiện biến đổi khí hậu hiện nay.

Theo tính toán của Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, trong 50 năm qua, nhiệt độ trung bình năm của Việt Nam tăng lên khoảng từ 0,5 – 0,7°C. Nhiệt độ mùa đông tăng

nhanh hơn mùa hè và nhiệt độ phía Bắc tăng nhanh hơn các vùng phía Nam. Nhiệt độ tăng cao sẽ ảnh hưởng đến năng suất cây trồng, tăng nguy cơ xuất hiện các loài dịch bệnh, cơ cấu cây trồng bị đảo lộn. Các nhà khoa học cho rằng, nếu nhiệt độ tăng lên 1°C sẽ ảnh hưởng đến 25% năng suất cây trồng, điển hình như lúa giảm 10%, ngô giảm từ 5 - 20% năng suất (và có thể lên tới 60% nếu nhiệt độ tăng 4°C). Nhiệt độ tăng cao cũng là môi trường tốt cho sâu bệnh phát triển nhanh. Thời gian gần đây, dịch rầy nâu, vàng lùn, xoắn lá ở đồng bằng sông Cửu Long diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng đến khả năng thâm canh, tăng vụ và làm giảm sản lượng lúa. Ở miền Bắc, trong vụ Đông Xuân 2013, sâu quán lá nhỏ cũng đã phát sinh thành dịch, thời điểm cao, diện tích lúa bị hại đã lên đến 400.000 hecta, gây thiệt hại đáng kể đến năng suất và làm tăng chi phí sản xuất.

Nhiệt độ tăng cao trong mùa đông do biến đổi khí hậu đang làm chu kỳ sinh trưởng của cây trồng thay đổi. Hoa nở sớm hơn và nhiều loài thực vật có nguy cơ diệt chủng. Một số loài thực vật quan trọng như trầm hương, hoàng đàn, pơmu, gỗ đỏ, lát hoa, gụ mật... có thể suy kiệt. Hàng trăm loài động thực vật đã phải thay đổi vùng phân bố và chu kỳ sống của chúng để thích ứng với biến

<sup>(6)</sup> Nguồn: “Theo thống kê của Ban phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Lào Cai”, [www.cema.gov.vn](http://www.cema.gov.vn), ngày 9 tháng 4 năm 2013.

đổi khí hậu. Thời vụ lúa xuân ở Bắc Bộ sẽ phải gieo trồng sớm hơn từ 5 - 20 ngày, thời vụ cấy lúa mùa có thể muộn hơn từ 20 - 25 ngày so với hiện nay. Tuy nhiên, theo Trung tâm Nghiên cứu Biến đổi khí hậu và Phát triển bền vững thì với tác động của nhiệt độ tăng do biến đổi khí hậu, năng suất lúa 2 vụ (xuân và mùa) đều có xu hướng giảm.

Nhiệt độ tăng ảnh hưởng tới sự trao đổi chất, tốc độ phát triển, sự sinh sản và tái sản xuất theo mùa vụ của các sinh vật sống trong môi trường nước, đồng thời, chúng dễ bị nhiễm bệnh và các loại độc tố. Các loài cá nhiệt đới (giá trị kinh tế thấp) tăng lên, các loài cá cận nhiệt đới (có giá trị kinh tế cao) giảm. Hàm lượng ô-xy trong nước giảm mạnh vào ban đêm, làm nhiều loài như tôm, cá bị chết hoặc chậm lớn. Các hệ sinh thái biển cũng bị ảnh hưởng. Hệ quả của sự thay đổi hệ sinh thái biển đều ảnh hưởng đến hoạt động nuôi trồng, đánh bắt thủy, hải sản.

Trong 2 thập kỷ qua, số đợt không khí lạnh ảnh hưởng tới Việt Nam giảm rõ rệt. Nhưng các biểu hiện dị thường lại xuất hiện ngày càng nhiều, số ngày rét kéo dài tăng như đợt rét đậm, rét hại tới 38 ngày năm 2008. Gần đây, bão có cường độ mạnh xuất hiện nhiều hơn, quỹ đạo của bão có dấu hiệu dịch chuyển dần về phía nam, mùa bão kết thúc muộn hơn, và nhiều cơn bão có đường đi bất thường khiến khó xác định chính xác đường đi của nó. Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, dự báo trong tương lai gần, số lượng

cơn bão có cường độ mạnh sẽ gia tăng và khó dự báo sớm. Với những thay đổi về thời tiết, khí hậu đang gây tác hại nghiêm trọng tới sự phát triển của giống cây trồng, vật nuôi trong ngành nông nghiệp.

*Bốn là, ảnh hưởng tới sự đa dạng sinh học, giống cây trồng, vật nuôi.* Đa dạng sinh học là cơ sở của sự sống còn và phát triển của các dân tộc, dù ở thời đại nào hay ở địa phương nào trên thế giới. Đối với nông nghiệp, sự đa dạng sinh học còn là nơi cung cấp, lưu trữ, nuôi dưỡng nguồn giống, gen cho phát triển. Việt Nam với sự khác biệt lớn về khí hậu giữa các vùng từ gần xích đạo tới giáp cận nhiệt đới, cùng với sự đa dạng về địa hình, địa mạo đã tạo nên sự phong phú về cảnh quan và tính đa dạng cao. Các hệ sinh thái ở Việt Nam phần lớn là những hệ sinh thái có tính mềm dẻo về sinh thái, có khả năng thích ứng và phục hồi nhanh trước những biến động môi trường. Do đó, chúng có tính ổn định không cao, thể cân bằng sinh thái dễ bị phá vỡ khi bị ảnh hưởng của biến đổi khí hậu.

Các loài sinh vật muốn phát triển một cách bình thường cần phải có một môi trường sống phù hợp, tương đối ổn định về nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, đất đai, thức ăn, nguồn nước... Chỉ một trong những nhân tố của môi trường sống bị biến đổi, sự phát triển của một loài sinh vật nào đó sẽ bị ảnh hưởng, thậm chí có thể bị diệt vong, tùy thuộc vào mức độ biến đổi nhiều hay ít. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, do ảnh hưởng của

biến đổi khí hậu làm thay đổi điều kiện sống của các loài sinh vật, phá vỡ cân bằng sinh thái, làm biến mất một số loài và nguy cơ xuất hiện nhiều loại bệnh dịch mới trong sản xuất nông nghiệp. Biến đổi khí hậu dẫn đến nhiệt độ tăng cao, hạn hán xảy ra thường xuyên và cháy rừng cũng xuất hiện nhiều hơn trước. Diện tích rừng bị thu hẹp nhanh chóng gây thiệt hại lớn cho sự đa dạng sinh học của Việt Nam.

Biến đổi khí hậu làm nước biển dâng sẽ ảnh hưởng đến vùng đất ngập nước của bờ biển Việt Nam, nơi rất giàu có về đa dạng sinh vật. Theo kết quả đánh giá của Trung tâm quốc tế về quản lý môi trường, nước biển dâng cao, khoảng một nửa trong số 68 khu đất ngập nước có tầm quan trọng quốc gia sẽ bị ảnh hưởng nặng, giết chết nhiều loài động, thực vật nước ngọt. Nước biển dâng cao sẽ có 36 khu bảo tồn, trong đó có 8 vườn quốc gia, 11 khu dự trữ thiên nhiên sẽ bị ngập nước, mất đi vùng dự trữ bảo tồn đa dạng sinh học. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu đang gây ra nhiều thiên tai cho con người như bão, lũ, mưa đá...; không những gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản mà còn ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến môi trường, hủy hoại thảm thực vật, cây trồng, vật nuôi, tổn thất cho phát triển nông nghiệp.

Đặc thù của sản xuất nông nghiệp là tiến hành trên không gian rộng lớn; ruộng đất là tư liệu sản xuất chủ yếu, đối tượng sản xuất của nông nghiệp là cơ thể sống, phát sinh, phát triển theo

những quy luật sinh học nhất định; mang tính thời vụ cao do phải gắn với quá trình tái sản xuất tự nhiên và mỗi loại cây trồng chỉ gắn với một điều kiện thời tiết nhất định. Tuy nhiên, biến đổi khí hậu đang ảnh hưởng tới tất cả các điều kiện phát triển nông nghiệp từ môi trường đất, nước, thời tiết, mùa vụ đến sự đa dạng sinh học.

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã đưa ra nhiều chương trình, kế hoạch nhằm phát triển nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu, như Chiến lược Quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020; Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu; Dự thảo Đề án trình Bộ chính trị Kế hoạch phòng tránh, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó và giảm nhẹ tác động tiêu cực do biến đổi khí hậu; Khung chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, giai đoạn 2008 – 2020; Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường... Tuy nhiên, nền nông nghiệp Việt Nam vẫn đang chịu ảnh hưởng lớn của biến đổi khí hậu, thời tiết dị thường, cực đoan. Vì vậy, để phát triển nông nghiệp bền vững trong những năm tới, Việt Nam cần tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp sau:

*Một là, đổi mới phương thức quản lý của Nhà nước đối với phát triển nông nghiệp.* Trong những năm qua, vai trò

quản lý của Nhà nước trong nông nghiệp còn mờ nhạt, chưa thực sự hiệu quả. Đặc biệt, trước tình trạng biến đổi khí hậu đang diễn biến phức tạp, quản lý nhà nước đối với lĩnh vực môi trường đã bộc lộ không ít những hạn chế. Do chưa có sự thống nhất trong việc xác định vị trí, vai trò của ngành nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu, dẫn đến nhiều bất cập trong chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là chính sách đầu tư nghiên cứu chuyển đổi giống, cây trồng, vật nuôi, cách nuôi trồng, đánh bắt thủy sản phù hợp với điều kiện khí hậu biến đổi. Vì vậy, Việt Nam cần sớm hoàn thiện một số chính sách về quản lý nhà nước trong nông nghiệp: các chính sách về quản lý đất, sử dụng đất; chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn; khuyến khích mở mang, phát triển ngành nghề, làng nghề ở nông thôn; có cơ chế khuyến khích sự liên kết “bốn nhà” có hiệu lực hơn nữa trong việc phát triển nông nghiệp và nông thôn;... Cùng với việc hoàn chỉnh hệ thống thể chế, chính sách quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp, điều có ý nghĩa cấp bách hiện nay là cải cách bộ máy hành chính, nâng cao chất lượng cán bộ, đào tạo đội ngũ nhà khoa học đầu ngành nhằm nghiên cứu chuyển đổi phương thức sản xuất nông nghiệp truyền thống sang phát triển nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu. Bên cạnh đó, cần xúc tiến, nghiên cứu và xây dựng Luật Nông nghiệp phù hợp với tình hình biến đổi khí hậu hiện nay nhằm thay thế các pháp

lệnh hiện hành về nông nghiệp, tạo cơ sở để quản lý và phát triển nông nghiệp thống nhất và đồng bộ.

*Hai là, đào tạo nguồn nhân lực, tăng cường công tác nghiên cứu khoa học – công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp làm cơ sở khoa học để đề xuất các giải pháp phát triển nông nghiệp nhằm thích ứng và giảm nhẹ tác hại của biến đổi khí hậu.* Vấn đề biến đổi khí hậu vừa có tính trước mắt, vừa có tính lâu dài, phức tạp và liên quan đến tất cả các ngành, quốc gia và toàn cầu. Dù làm quyết liệt đến đâu, Việt Nam cũng không thể ngăn chặn tình trạng biến đổi khí hậu ngay lập tức. Vì vậy, chúng ta chỉ có thể xây dựng kế hoạch thích ứng, ứng phó và giảm nhẹ tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu trong trong các lĩnh vực phát triển kinh tế nói chung và phát triển nông nghiệp nói riêng. Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI cũng đã xác định Việt Nam cần: “xây dựng năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu”<sup>(7)</sup>.

Trước những thay đổi của môi trường đất, nước, khí hậu, đa dạng sinh học... do biến đổi khí hậu gây ra, Việt Nam phải đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn về phát triển nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu

<sup>(7)</sup> Nghị quyết (số 24-NQ/TU)TW7 về “Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”, Website: <http://baodientu.chinhphu.vn>, ngày 6 tháng 6 năm 2013.

đề trên cơ sở đó đề xuất chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp phù hợp với điều kiện môi trường đã thay đổi. Do đó, trước mắt ngành nông nghiệp cần tập trung đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo đội ngũ các nhà khoa học đầu ngành, nghiên cứu chuyển đổi phương thức sản xuất nông nghiệp truyền thống sang phát triển nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu. Chú trọng đầu tư nghiên cứu tạo ra và đưa vào sản xuất các giống cây trồng mới. Nghiên cứu phương thức chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, cách đánh bắt thủy sản. Nghiên cứu xây dựng quy trình kỹ thuật canh tác, sử dụng phân bón, cải tạo đất cho cây trồng. Đồng thời, tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn nông dân sử dụng khoa học – kỹ thuật mới để phát triển nông nghiệp trong điều kiện môi trường tự nhiên, khí hậu đã thay đổi. Tuyên truyền nông dân sử dụng nước tưới tiêu hợp lý, thay đổi công nghệ sản xuất, khuyến cáo người dân phát triển cây gì, con gì thích ứng với điều kiện tự nhiên đầy biến động. Tái cơ cấu sản xuất, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, tăng cường các biện pháp canh tác, các phương thức sản xuất nông nghiệp đa mục tiêu bảo đảm an ninh lương thực, tăng thu nhập cho nông dân và giảm phát thải.

*Ba là, đổi mới, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển nông nghiệp và đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.* Trước mắt, cần rà soát đối chiếu các văn bản pháp luật,

các chính sách của ngành, trên cơ sở đó kiến nghị, sửa đổi, bổ sung các văn bản còn thiếu về vấn đề phát triển nông nghiệp nhằm giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng cơ chế lồng ghép mục tiêu phát triển nông nghiệp ở điều kiện biến đổi khí hậu trong quy hoạch và các chương trình phát triển nông nghiệp; xây dựng chính sách hỗ trợ việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng trong điều kiện biến đổi khí hậu; xây dựng cơ chế phối kết hợp giữa Trung ương và địa phương, giữa các Bộ, ngành trong thực hiện hành động thích ứng với biến đổi khí hậu; quy hoạch tổng thể vùng sản xuất phù hợp với điều kiện khí hậu thay đổi, phối hợp giữa ngành nông nghiệp với ngành khí tượng thủy văn và tài nguyên môi trường; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, áp dụng các chế tài hành chính, hình sự kết hợp áp dụng công cụ kinh tế, bảo đảm các chính sách, pháp luật về phát triển nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu được thực hiện nghiêm chỉnh trên thực tế.

*Bốn là, tăng cường huy động nguồn lực tài chính cho phát triển nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu.* Mức đầu tư vào nông nghiệp thời gian qua không tương xứng với vai trò của nó đối với phát triển kinh tế, cũng như chưa đáp ứng được yêu cầu của sản xuất nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu. Theo Tổng cục Thống kê, tổng vốn đầu tư cho nông nghiệp chỉ chiếm khoảng 13,8% tổng vốn đầu tư toàn xã hội trong

năm 2000, giảm còn 7,5% vào năm 2005 và còn 6,45% vào năm 2008, 6,15% vào năm 2010 và chỉ ở mức 5,98% trong năm 2011. Trong năm 2011, tổng vốn đầu tư cho ngành nông nghiệp cũng chỉ đáp ứng được 40% nhu cầu của toàn ngành và năm 2012, vốn đầu tư cho nông nghiệp có tăng, nhưng cũng chỉ đáp ứng 50 - 60% nhu cầu của khu vực nông nghiệp. Trong khi đó, tình hình thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào khu vực nông nghiệp cũng không mấy thuận lợi. Trong giai đoạn 2000 - 2011, vốn FDI vào nông nghiệp chỉ chiếm khoảng 2,3% tổng vốn FDI cả nước. Đây là mức quá thấp so với một nền kinh tế có diện tích đất đai, mặt nước... và lực lượng lao động tập trung lớn. Vì vậy, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn về vốn đầu tư phục vụ sản xuất hàng hóa trong tình hình môi trường sản xuất nông nghiệp đầy biến động như hiện nay.

Để tăng nguồn lực tài chính cho phát triển nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu, cần kết hợp tăng chi từ ngân sách với đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư cho phát triển nông nghiệp. Hình thành cơ chế để huy động nguồn vốn đầu tư cho phát triển nông nghiệp dựa trên nguyên tắc: “người gây ô nhiễm môi trường trong phát triển nông nghiệp phải chi trả phí xử lý, khắc phục và cải tạo môi trường”. Tăng đầu tư và chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cho công tác phát triển nông nghiệp, trong đó chú ý đầu tư cho phát

triển khoa học nông nghiệp, xây dựng và phát triển hệ thống giám sát, cảnh báo khí hậu cho người nông dân. Tăng cường đầu tư cho các cơ quan dự báo thời tiết, khí tượng thủy văn, xây dựng kịch bản biến đổi khí hậu. Khuyến khích, huy động các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp trong và nước ngoài cung cấp, đầu tư tài chính cho chương trình thích ứng, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

*Năm là, đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong việc phát triển nông nghiệp nhằm giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu.* Giải quyết những vấn đề về môi trường, biến đổi khí hậu không thể làm riêng lẻ từng quốc gia. Vì vậy, để giảm thiểu tác hại của biến đổi khí hậu đến phát triển nói chung và phát triển nông nghiệp nói riêng, trong những năm tới, Việt Nam cần tiếp tục chủ động hợp tác quốc tế. Là quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề do biến đổi khí hậu, Việt Nam cần triệt để tận dụng cơ hội của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế để huy động nguồn lực, tiếp nhận chuyển giao công nghệ, hỗ trợ kỹ thuật, học hỏi kinh nghiệm của các nước đi trước về phát triển nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đào tạo cán bộ khoa học, chuyên gia phát triển nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu. Tăng cường hợp tác, lồng ghép với các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện các cam kết đa phương về biến đổi khí hậu và phát triển nông nghiệp bền vững.

